

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị **Hồ Thị T** ông **Hồ Văn T1** và bà **Nguyễn Thị N**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đề ngày 18/01/2024 của chị **Hồ Thị T**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01/02/2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị **Hồ Thị T**, sinh năm 1992; Nơi cư trú: **Xóm B, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An**

+ Ông **Hồ Văn T1**, sinh năm 1958; Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1968; Cùng trú tại: **Xóm T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An**

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01/02/2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 02 năm 2024, cụ thể như sau:

Ông **Hồ Văn T1** và bà **Nguyễn Thị N** trả nợ cho chị **Hồ Thị T** số tiền 3.862.500.000 (ba tỷ tám trăm sáu mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng). Gồm nợ gốc: 3.000.000.000 (ba tỷ đồng) theo giấy vay tiền đề ngày 13/6/2022 và tiền lãi suất: 862.500.000 (tám trăm sáu mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,7a,7b và Điều 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Lưu hồ sơ – VP.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Văn Thắng**